

Số: 156/BVSN-VTTBYT
V/v: Đề nghị báo giá: Sinh phẩm
chẩn đoán và thuốc thử nhóm máu
năm 2025

Bắc Ninh, ngày 07 tháng 2 năm 2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Bắc Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán: Mua sắm Sinh phẩm chẩn đoán và thuốc thử nhóm máu năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Bắc Ninh, đường Huyền Quang, phường Võ Cường, Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phòng Vật tư - Thiết bị y tế, Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Bắc Ninh, số điện thoại: 0222.3895.969, email: phongvt.bvsnbn@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư - Thiết bị y tế, tầng 7, Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Bắc Ninh, đường Huyền Quang, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Nhận qua email: phongvt.bvsnbn@gmail.com

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 16h30 ngày 07 tháng 2 năm 2025 đến trước 16h30 ngày 17 tháng 2 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa (*Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm*)

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Kho Vật tư, Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Bắc Ninh

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không tạm ứng

- Thanh toán hợp đồng: Bằng chuyển khoản vào tài khoản của Bên bán tại ngân hàng.

+ Điều kiện thanh toán và thời hạn thanh toán: Bên mua thanh toán cho bên bán theo từng tiến độ giao hàng. Thời hạn thanh toán là không quá 90 ngày kể từ ngày hàng hóa được giao. Hồ sơ thanh toán cho mỗi lần giao hàng gồm:

+ Biên bản nghiệm thu và bàn giao.

+ Hoá đơn tài chính (theo quy định của nhà nước).

+ Mẫu số 08a bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành.

+ Các tài liệu khác theo quy định hiện hành.

+ Đồng tiền thanh toán theo Hợp đồng: là đồng Việt Nam.

+ Trong quá trình thực hiện hợp đồng không giới hạn số lần thanh toán. Số lần thanh toán theo số lần gọi hàng của bên mua, mỗi lần giao hàng bên bán phải xuất hóa đơn tài chính cho bên mua và kèm theo các thủ tục hồ sơ thanh toán như trên.

5. Các thông tin khác (nếu có):

Đề nghị các nhà cung cấp tại Việt Nam báo giá theo Mẫu báo giá tại Phụ lục 02 đính kèm.

Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Bắc Ninh xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Ban Giám đốc Bệnh viện;
- Lưu VT, VTTBYT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoài Nam

Phụ lục 01
DANH MỤC ĐỀ NGHỊ LẤY BÁO GIÁ
(Kèm theo công văn: 156/BVSN-VTTBYT ngày 07 tháng 2 năm 2025)

STT	Danh mục	Thông số kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
1	Test nhanh chẩn đoán bệnh chân tay miệng (EV71)	<ul style="list-style-type: none"> - Phát hiện kháng thể IgM kháng Enterovirus 71 trong mẫu huyết thanh, huyết tương người. - Thể tích mẫu: 5µl huyết thanh hoặc huyết tương; - Độ nhạy : $\geq 98.1\%$. Độ đặc hiệu: $\geq 99.1\%$. Kit thử ổn định ít nhất 3 tuần khi để ở nhiệt độ $55\pm 1^{\circ}\text{C}$; - Đạt tiêu chuẩn: ISO, CE 	Test	1.900
2	Test nhanh phát hiện HbeAg	<ul style="list-style-type: none"> - Phát hiện kháng nguyên HbeAg - Mẫu thử: Mẫu huyết thanh, huyết tương người. - Có thể bảo quản ở nhiệt độ thường - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. 	Test	1.000
3	Test nhanh phát hiện HbsAg	<ul style="list-style-type: none"> - Định tính phát hiện kháng nguyên bề mặt vi rút viêm gan B trong huyết thanh hoặc huyết tương của người. - Có thể bảo quản ở nhiệt độ thường - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. 	Test	12.000
4	Khay thử xét nghiệm định tính HbsAg	<ul style="list-style-type: none"> - Định tính phát hiện kháng nguyên bề mặt vi rút viêm gan B trong huyết thanh hoặc huyết tương của người. - Có thể bảo quản ở nhiệt độ thường. - Không có phản ứng chéo với các mẫu HCV, HAV, CMV, EBV, Parvovirus, HIV, VZV, Syphilis, Rubella, HTLV và HSV. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. 	Test	4.000
5	Test nhanh phát hiện kháng thể kháng HCV	<ul style="list-style-type: none"> - Định tính phát hiện các kháng thể kháng HCV trong huyết thanh hoặc huyết tương người. - Có thể bảo quản ở nhiệt độ thường - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. 	Test	400
6	Test nhanh chẩn đoán HIV	<ul style="list-style-type: none"> - Định tính phát hiện kháng thể kháng virus HIV tuýp 1 và/hoặc HIV tuýp 2 trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương của người. - Có thể bảo quản ở nhiệt độ thường - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485. 	Test	11.600
7	Khay thử xét nghiệm định tính kháng thể kháng HIV	<ul style="list-style-type: none"> - Định tính phát hiện kháng thể kháng virus HIV tuýp 1 và/hoặc HIV tuýp 2 trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương của người. - Có thể bảo quản ở nhiệt độ thường - Được đánh giá bởi WHO, USAID, được 	Test	3.400

STT	Danh mục	Thông số kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
		ban hành trong Khuyến cáo phương cách xét nghiệm chẩn đoán HIV quốc gia năm 2020 của Viện vệ sinh dịch tễ trung ương. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		
8	Test nhanh chẩn đoán Chlamydia	- Định tính phát hiện kháng nguyên Chlamydia. - Mẫu thử: Mẫu que phết cổ tử cung của nữ, mẫu phết niệu đạo hoặc nước tiểu của nam. - Có thể bảo quản ở nhiệt độ thường - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Test	2.000
9	Test chẩn đoán giang mai (Syphilis)	- Mẫu thử huyết thanh và/ hoặc huyết tương và/ hoặc máu toàn phần - Định tính phát hiện kháng thể kháng xoắn khuẩn giang mai - Có thể bảo quản ở nhiệt độ thường - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Test	600
10	Test nhanh chẩn đoán bệnh cúm A,B	Phát hiện phân biệt và định tính các kháng nguyên vi rút cúm loại A và loại B trực tiếp từ que phết mũi / họng / mũi-hầu hoặc các mẫu hút từ mũi/mũi-hầu. Độ nhạy $\geq 91.8\%$, Độ đặc hiệu $\geq 99\%$ so với phương pháp nuôi cấy vi rút và RT-PCR. Dạng que. Kèm que kiểm chuẩn cúm A, cúm B và âm tính. Không có phản ứng chéo với 32 chủng vi khuẩn và virus Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 (hoặc tương đương)	Test	3.600
11	Test nhanh chẩn đoán bệnh viêm đường ruột do Rotavirus	- Phát hiện kháng nguyên Rotavirus trong mẫu phân người - Mẫu thử phân người - Có thể bảo quản ở nhiệt độ thường - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Test	3.000
12	Test nhanh chẩn đoán bệnh sốt xuất huyết (DENGUE NS1)	- Mẫu thử: Huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần - Phát hiện kháng nguyên Dengue NS1 - Có thể bảo quản ở nhiệt độ thường - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Test	700
13	Test xét nghiệm nhanh tìm máu trong phân	- Định tính phát hiện sự có mặt của máu ẩn trong phân của người. Mẫu thử: Phân người. - Có thể bảo quản ở nhiệt độ thường - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Test	50
14	Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu A	Là các thuốc thử có sẵn dẫn xuất từ việc nuôi cấy tế bào chuột lai. Anti-A kháng thể đơn dòng dẫn xuất từ tế bào dòng lai (CCS). Độ đặc hiệu 100%. Độ chính xác 100%. Bảo quản từ 2-8 độ C. Đóng gói lọ $\geq 10\text{ml}$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Lọ	150

STT	Danh mục	Thông số kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
15	Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu AB	Là các thuốc thử có sẵn dẫn xuất từ việc nuôi cấy tế bào chuột lai. Anti-AB kháng thể đơn dòng dẫn xuất từ tế bào dòng lai (CCS). Độ đặc hiệu 100%. Độ chính xác 100%. Đóng gói: lọ ≥ 10 ml. Bảo quản từ 2-8 độ C. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Lọ	150
16	Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu B	Là các thuốc thử có sẵn dẫn xuất từ việc nuôi cấy tế bào chuột lai. Anti-B kháng thể đơn dòng dẫn xuất từ tế bào dòng lai (CCS). Độ đặc hiệu 100%. Độ chính xác 100%. Đóng gói: lọ ≥ 10 ml. Bảo quản từ 2-8 độ C. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Lọ	150
17	Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu D	Kháng thể đơn dòng có sẵn dẫn xuất từ tế bào dòng lai (CCS). Độ đặc hiệu 100%. Độ chính xác 100%. Đóng gói: lọ ≥ 10 ml. Bảo quản từ 2-8 độ C. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Lọ	130
18	Thuốc thử kháng globulin (Huyết thanh Coombs)	<ul style="list-style-type: none"> - Công dụng: thuốc thử đa đặc hiệu cho xét nghiệm AHG (Coombs) trực tiếp và gián tiếp - Thành phần: Antibodies phát hiện các IgG và C3d ở người - Dạng sử dụng: chất lỏng - Dung tích: ≥ 10ml - Nhiệt độ bảo quản: 2-8°C 	Lọ	24
19	Dung dịch đệm LISS	Dung dịch có nồng độ mol natri clorua thích hợp, hữu ích trong các ứng dụng huyết thanh học. <ul style="list-style-type: none"> - Dung tích: ≥ 250ml 	Chai	3

Phụ lục 02
BIỂU MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn: 156/BVSN-VTTBYT ngày 07 tháng 2 năm 2025)

CÔNG TY:

Số giấy đăng ký kinh doanh:Ngày cấp:Nơi cấp:

Mã số thuế:Điện thoại.....Email:

Địa chỉ:

Tài khoản:

Người liên hệ:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Bắc Ninh

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Đặc trưng thông số kỹ thuật cơ bản	Ký mã hiệu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trước VAT	VAT (%)	Đơn giá sau VAT	Thành tiền	Mã HS
1													
2													
...													

Giá trên đã bao gồm toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) và toàn bộ các chi phí để thực hiện gói thầu... Bên Bệnh viện không phải trả thêm bất kỳ khoản chi phí nào.

Báo giá có hiệu lực trong vòng 90 ngày kể từ ngày báo giá.

Chất lượng hàng hóa mới 100%

Hàng hóa giao tại đơn vị sử dụng

..., ngày tháng năm.....

ĐẠI DIỆN CÔNG TY